TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------***---------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------***----------
Số: 225/2022/QĐST-HN&GĐ	*Mê Linh, ngày 29 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:194/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị T,** sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn D, xã Thượng B, huyện V, tỉnh Y.

- Bị đơn: **Anh Kiều Xuân N**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Đội 7, khu 10, thôn B, xã L, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị T và **anh Kiều Xuân N.**

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức: Các bên thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

– Về án phí: Chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ *(Một trăm lăm mươi ngàn đồng)*. Được trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020564 ngày 05/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị Vũ Thị T 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã L
(GCNKH số 44/2022);
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

Trần Minh Đăng